ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN HƯNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:224 /KH-UBND	*Xuân Hưng, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027 trên địa bàn xã Xuân Hưng

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành; Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ yêu cầu sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027, hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi và nhu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Xuân Hưng;

Để chủ động nguồn nước, bảo đảm hệ thống kênh mương, công trình thủy lợi nội đồng hoạt động thông suốt, đáp ứng yêu cầu làm đất, gieo cấy và chăm sóc lúa vụ Đông Xuân năm 2026–2027, Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng ban hành Kế hoạch triển khai công tác thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026–2027 trên địa bàn xã, với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung

Xã Xuân Hưng có diện tích tự nhiên 23,17 km², dân số 53.539 người, gồm 19 thôn. Sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa, giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của địa phương. Tổng diện tích đất trồng lúa khoảng 1.222,3 ha; do đó, việc chủ động nguồn nước tưới, tiêu và bảo đảm hệ thống thủy lợi nội đồng hoạt động thông suốt có ý nghĩa quan trọng đối với việc tổ chức sản xuất, bảo đảm năng suất và sản lượng cây trồng.

2. Hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi

Hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn xã được hình thành tương đối đồng bộ, gồm các tuyến kênh cấp I, cấp II, cấp III và hệ thống cống điều tiết nước, cơ bản đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tổng chiều dài hệ thống kênh mương trên địa bàn xã khoảng 220,55 km, trong đó:

Hệ thống kênh cấp I: Tổng chiều dài 25,85 km; chiều dài đã được kiên cố hóa 11,207 km, đạt tỷ lệ 43,36%.

Hệ thống kênh cấp II: Tổng chiều dài 78,35 km; chiều dài đã được kiên cố hóa 14,89 km, đạt tỷ lệ khoảng 19%.

Hệ thống kênh cấp III: Tổng chiều dài 116,35 km; trên hệ thống có 422 đầu cống phục vụ điều tiết nước trên các tuyến kênh cấp III.

Ngoài ra, trên hệ thống kênh cấp II có 47 cống phục vụ điều tiết, phân phối nước. Các công trình được phân bố trên địa bàn các khu vực sản xuất, góp phần bảo đảm khả năng dẫn nước, điều tiết và tiêu thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Trong những năm qua, hệ thống công trình thủy lợi được quan tâm quản lý, khai thác, duy tu và sửa chữa; các tuyến kênh mương từng bước được nạo vét, khơi thông dòng chảy. Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy, các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp và các đơn vị liên quan đã phối hợp thực hiện công tác quản lý, vận hành, điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất.

Tuy nhiên, một số tuyến kênh mương chưa được kiên cố hóa, qua thời gian khai thác có hiện tượng bồi lắng, cỏ dại phát triển, lòng kênh bị thu hẹp, ảnh hưởng đến khả năng dẫn và tiêu thoát nước. Một số công trình, cống điều tiết cần được kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng để bảo đảm vận hành an toàn, hiệu quả. Vào thời điểm mưa lớn kéo dài, một số khu vực sản xuất có nguy cơ xảy ra úng ngập cục bộ; trong điều kiện thời tiết khô hạn, việc điều tiết và phân phối nước cần được tổ chức chặt chẽ, hợp lý.

Từ thực tế trên, việc triển khai công tác thủy lợi nội đồng trước và trong vụ Đông Xuân năm 2026–2027 là cần thiết, nhằm chủ động nguồn nước, nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống công trình, hạn chế thiệt hại do hạn hán, úng ngập và phục vụ tốt yêu cầu sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai công tác thủy lợi nội đồng, bảo đảm hệ thống kênh mương, cống điều tiết và các công trình liên quan hoạt động thông suốt, đáp ứng yêu cầu cấp nước tưới, tiêu thoát nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026–2027. Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng các tuyến kênh, mương và công trình thủy lợi; kịp thời phát hiện những vị trí bị bồi lắng, ách tắc, hư hỏng để có phương án nạo vét, khơi thông, sửa chữa phù hợp.

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng công trình thủy lợi; chủ động điều tiết, phân phối nguồn nước hợp lý, tiết kiệm, bảo đảm phục vụ sản xuất trên toàn địa bàn. Phát huy trách nhiệm của các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, các thôn và Nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi nội đồng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với hiện trạng công trình, điều kiện sản xuất và nhu cầu tưới, tiêu của từng khu vực. Công tác rà soát phải cụ thể đến từng tuyến kênh, vị trí công trình, xác định rõ khối lượng công việc, đơn vị quản lý, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành. Ưu tiên xử lý các điểm nghẽn dòng chảy, tuyến kênh bồi lắng, các vị trí có nguy cơ gây úng ngập hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến việc cấp nước phục vụ gieo cấy. Việc nạo vét, khơi thông, sửa chữa phải bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, an toàn

công trình, không làm ảnh hưởng đến khả năng dẫn nước và tiêu thoát nước của toàn hệ thống.

Phân định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác giữa Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy và các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp; không tự ý sửa chữa, thay đổi kết cấu đối với công trình thuộc phạm vi quản lý của đơn vị khác. Huy động, sử dụng các nguồn lực đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống thủy lợi nội đồng

Tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống kênh mương nội đồng, các tuyến kênh cấp II, cấp III và các công trình cống điều tiết nước thuộc phạm vi quản lý của từng đơn vị.

Đánh giá cụ thể tình trạng bồi lắng, cỏ dại, vật cản, các điểm bị thu hẹp dòng chảy; kiểm tra khả năng dẫn nước, tiêu thoát nước của từng tuyến kênh, nhất là những khu vực phục vụ diện tích lúa tập trung.

Kiểm tra hiện trạng các đầu cống, cửa đóng mở, bộ phận điều tiết nước; kịp thời phát hiện các vị trí hư hỏng, rò rỉ, vận hành khó khăn để có phương án khắc phục. Xác định các khu vực thường xuyên xảy ra tình trạng thiếu nước, tiêu thoát nước chậm, úng ngập cục bộ hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy.

Trên cơ sở kết quả rà soát, các Hợp tác xã lập danh mục từng tuyến kênh, công trình cần nạo vét, khơi thông, sửa chữa; xác định chiều dài, khối lượng, dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện, gửi Phòng Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND xã chỉ đạo.

2. Tổ chức nạo vét, khơi thông dòng chảy hệ thống kênh mương

Tập trung nạo vét các tuyến kênh nội đồng bị bồi lắng, khơi thông những vị trí dòng chảy bị ách tắc, phát quang cỏ dại, cây cối và xử lý các vật cản ảnh hưởng đến khả năng dẫn nước, tiêu thoát nước.

Ưu tiên các tuyến kênh cấp III trực tiếp phục vụ tưới, tiêu cho diện tích đất trồng lúa; các tuyến kênh có vai trò kết nối giữa hệ thống cấp II với khu vực sản xuất và những vị trí thường xuyên xảy ra úng ngập cục bộ.

Tổ chức thu gom, vận chuyển đất nạo vét, vật cản và các loại chất thải phát sinh đến vị trí tập kết phù hợp; không để đất, rác và vật liệu nạo vét gây cản trở dòng chảy hoặc ảnh hưởng đến giao thông, sản xuất và môi trường.

Việc nạo vét phải bảo đảm đúng phạm vi, cao trình, mặt cắt và yêu cầu kỹ thuật của công trình; không tự ý đào sâu, mở rộng, thay đổi kết cấu hoặc làm ảnh hưởng đến các công trình hiện có.

Đối với các tuyến kênh, công trình thuộc phạm vi quản lý, khai thác của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy, các Hợp tác xã chủ động phối hợp với Công ty để thống nhất phương án, phạm vi và thời

gian thực hiện.

3. Kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng các công trình điều tiết nước

Kiểm tra, rà soát và đề xuất phương án bảo dưỡng, sửa chữa các công trình cống điều tiết nước trên hệ thống kênh mương theo phạm vi quản lý của từng đơn vị. Đối với các cống trên hệ thống kênh cấp II, Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy chịu trách nhiệm kiểm tra, quản lý, bảo dưỡng và đề xuất sửa chữa theo quy định. Đối với 422 đầu cống trên hệ thống kênh cấp III, các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp có trách nhiệm kiểm tra, quản lý, bảo dưỡng và đề xuất sửa chữa thuộc phạm vi được giao quản lý; chú trọng các vị trí thường xuyên vận hành, các cống phục vụ trực tiếp việc cấp nước, tiêu thoát nước cho diện tích sản xuất tập trung, bảo đảm các công trình hoạt động an toàn, thông suốt và hiệu quả.

Kiểm tra tình trạng cửa cống, bộ phận đóng mở, khe cửa, kết cấu công trình và các hạng mục phụ trợ; kịp thời phát hiện, xử lý những hư hỏng ảnh hưởng đến khả năng điều tiết nước.

Thực hiện vệ sinh, phát quang khu vực công trình, khơi thông cửa lấy nước, cửa tiêu; bảo đảm không có vật cản làm ảnh hưởng đến quá trình vận hành.

Đối với các hạng mục hư hỏng nhỏ thuộc phạm vi được giao quản lý, các đơn vị chủ động xây dựng phương án sửa chữa, bảo dưỡng theo đúng quy định. Đối với công trình cần sửa chữa lớn hoặc vượt quá khả năng của đơn vị quản lý, phải báo cáo UBND xã và phối hợp với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Không tự ý tháo dỡ, thay đổi kết cấu, kích thước hoặc chức năng của công trình thủy lợi khi chưa được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chấp thuận.

4. Chủ động điều tiết, phân phối nước phục vụ sản xuất

Phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy xây dựng phương án lấy nước, cấp nước và tiêu nước phù hợp với lịch thời vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026–2027.

Các Hợp tác xã căn cứ diện tích gieo cấy, nhu cầu sử dụng nước và điều kiện thực tế từng khu vực để xây dựng phương án phân phối nước đến từng tuyến kênh, bảo đảm tưới đủ, kịp thời, tiết kiệm và hạn chế thất thoát nước.

Tổ chức điều tiết nước hợp lý giữa các khu vực, không để xảy ra tình trạng nơi thừa nước, nơi thiếu nước; chủ động phối hợp vận hành các công trình đầu mối và công trình nội đồng.

Theo dõi diễn biến thời tiết, mực nước và tình hình sản xuất để chủ động phương án cấp nước, tiêu nước; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh do mưa lớn, úng ngập hoặc thiếu nước.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, đúng mục đích; không tự ý đóng, mở cống, tháo nước hoặc có hành vi gây ảnh hưởng đến việc điều tiết, phân phối nước của hệ thống.

5. Tăng cường quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi nội đồng

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân và Nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi; không lấn chiếm lòng kênh, bờ kênh, không đổ đất đá, rác thải hoặc các vật cản xuống lòng kênh.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và kịp thời thông tin cho cơ quan có thẩm quyền về các hành vi làm hư hỏng, cản trở dòng chảy hoặc ảnh hưởng đến hoạt động của công trình thủy lợi.

Phát huy vai trò giám sát của các thôn, các Hợp tác xã và người dân trong việc bảo vệ hệ thống kênh mương, cống điều tiết; chủ động phối hợp xử lý những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

Duy trì việc kiểm tra, vệ sinh, phát quang và bảo dưỡng công trình theo định kỳ; không để tình trạng ách tắc kéo dài làm ảnh hưởng đến sản xuất.

6. Kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện

Phòng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra tiến độ triển khai công tác thủy lợi nội đồng tại các khu vực sản xuất.

Kịp thời hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện những nội dung đã đăng ký; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Sau khi hoàn thành các hạng mục, các Hợp tác xã tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; lập báo cáo về khối lượng đã nạo vét, khơi thông, sửa chữa, tình trạng vận hành công trình và những nội dung cần tiếp tục xử lý.

Kết quả thực hiện là cơ sở để đánh giá công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi nội đồng và xây dựng phương án phục vụ các vụ sản xuất tiếp theo.

IV. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn rà soát, xây dựng phương án

Các Hợp tác xã phối hợp với cơ sở thôn, tổ trưởng tổ dịch vụ tổ chức kiểm tra thực tế hệ thống kênh mương, cống điều tiết và các công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý; xác định các tuyến cần nạo vét, khơi thông, sửa chữa, bảo dưỡng. Các Hợp tác xã căn cứ kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch làm thủy lợi nội đồng Đông Xuân 2026-2027 gửi Phòng Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

2. Giai đoạn tổ chức thực hiện

Từ ngày 15 tháng 11 đến trước ngày 20 tháng 12 năm 2026. Tập trung huy động nhân lực, phương tiện và nguồn lực để triển khai nạo vét, khơi thông dòng chảy, phát quang cỏ dại, xử lý các điểm ách tắc; kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình điều tiết nước theo phương án đã được thống nhất. Ưu tiên các tuyến kênh phục vụ trực tiếp cho diện tích gieo cấy và các khu vực có nguy cơ thiếu nước, úng ngập.

3. Giai đoạn hoàn thành, kiểm tra và vận hành phục vụ sản xuất

Từ ngày 20 tháng 12 năm 2026 đến trước ngày 05 tháng 01 năm 2027. Hoàn thành các hạng mục thủy lợi nội đồng theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, đánh giá khả năng dẫn nước, tiêu thoát nước và vận hành các công trình. Phối hợp điều tiết, phân phối nguồn nước, bảo đảm điều kiện phục vụ làm đất, gieo cấy và chăm sóc lúa vụ Đông Xuân năm 2026-2027 theo lịch thời vụ. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thời tiết, lịch thời vụ và điều kiện thực tế, UBND xã xem xét điều chỉnh tiến độ cho phù hợp, bảo đảm không ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí của các Hợp tác xã và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các Hợp tác xã và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, xây dựng phương án thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027.

- Chủ trì tổng hợp danh mục các tuyến kênh, công trình cần nạo vét, khơi thông, sửa chữa; phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy và các Hợp tác xã thống nhất phương án thực hiện theo phạm vi quản lý của từng đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai. Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo yêu cầu.

2. Các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, chủ động xây dựng phương án triển khai công tác thủy lợi nội đồng thuộc phạm vi quản lý; tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng từng tuyến kênh, cống điều tiết và công trình liên quan.

- Lập danh mục cụ thể các tuyến kênh cần nạo vét, khơi thông, các công trình cần sửa chữa, bảo dưỡng; xác định khối lượng, kinh phí, nhân lực, phương tiện và thời gian thực hiện, gửi Phòng Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

- Chủ động tổ chức triển khai các hạng mục thuộc trách nhiệm quản lý; phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy đối với những tuyến kênh, công trình có liên quan đến hệ thống do Công ty quản lý, khai thác.

- Xây dựng phương án điều tiết, phân phối nước đến các khu vực sản xuất; tổ chức vận hành công trình nội đồng theo đúng quy trình, bảo đảm tưới, tiêu kịp thời, tiết kiệm và hiệu quả. Huy động, bố trí nhân lực, phương tiện và nguồn lực

phù hợp; thường xuyên kiểm tra, bảo vệ công trình, kịp thời báo cáo UBND xã những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND xã (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) theo yêu cầu.

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy

- Đề nghị Công ty phối hợp với UBND xã, Phòng Nông nghiệp và Môi trường và các Hợp tác xã rà soát hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi, thống nhất phương án cấp nước, tiêu nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027. Chủ động xây dựng kế hoạch vận hành, điều tiết nguồn nước trên hệ thống công trình do Công ty quản lý, bảo đảm cấp nước và tiêu thoát nước phù hợp với yêu cầu sản xuất của địa phương.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các Hợp tác xã trong quá trình vận hành, điều tiết nước; kịp thời xử lý các sự cố thuộc phạm vi quản lý, khai thác của Công ty. Phối hợp kiểm tra, xác định phạm vi quản lý đối với các tuyến kênh, công trình có liên quan; thống nhất trách nhiệm và biện pháp xử lý, tránh chồng chéo trong quá trình thực hiện.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường xây dựng nội dung, tổ chức thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin của xã về mục đích, yêu cầu và kế hoạch triển khai công tác thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026–2027. Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi; sử dụng nước tiết kiệm, đúng mục đích; tích cực phối hợp với các Hợp tác xã và các đơn vị liên quan trong việc nạo vét, khơi thông dòng chảy, bảo vệ hệ thống kênh mương nội đồng. Kịp thời thông tin về lịch cấp nước, điều tiết nước và những nội dung chỉ đạo có liên quan nhằm giúp Nhân dân chủ động trong quá trình làm đất, gieo cấy và chăm sóc lúa vụ Đông Xuân.

5. Các đồng chí Trưởng thôn

- Phối hợp với các Hợp tác xã tổ chức rà soát hiện trạng hệ thống kênh mương, cống điều tiết trên địa bàn; tổng hợp các vị trí bị bồi lắng, ách tắc, hư hỏng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sản xuất để đề xuất phương án xử lý. Tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia công tác thủy lợi nội đồng; phối hợp thực hiện nạo vét, khơi thông dòng chảy và bảo vệ các công trình thủy lợi.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, bất cập trong việc cấp nước, tiêu nước và các vấn đề phát sinh liên quan đến công trình thủy lợi về UBND xã thông qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, giải quyết.

6. Các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn xã

Chấp hành nghiêm các quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; không có hành vi lấn chiếm, làm hư hỏng, gây cản trở dòng chảy hoặc ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống công trình. Tích cực phối hợp với các Hợp tác xã, các thôn trong việc nạo vét, khơi thông dòng chảy, vệ sinh và bảo vệ các tuyến kênh mương nội đồng.

Sử dụng nước tiết kiệm, đúng mục đích; kịp thời thông tin đến đơn vị quản lý khi phát hiện công trình bị hư hỏng hoặc có dấu hiệu mất an toàn, ảnh hưởng đến việc cấp nước, tiêu nước phục vụ sản xuất.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2026-2027 trên địa bàn xã Xuân Hưng. UBND xã yêu cầu Phòng Nông nghiệp và Môi trường, các Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy, các thôn và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các HTX SXKD DVNN và Cơ sở thôn;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ XUÂN HƯNG NINH BÌNH

Phạm Xuân Vũ